

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 122/1999/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 1999

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**Về việc ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô
trong các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp Nhà nước**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;
Để thực hiện Pháp lệnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 02 năm 1998;
Căn cứ Nghị định số 14/1998/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 1998, về quản lý tài sản nhà nước;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô trong các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp Nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các doanh nghiệp Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH

**Về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô trong các cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước
(Ban hành kèm theo Quyết định số 122/1999/QĐ-TTg ngày 10/05/1999 của Thủ tướng Chính phủ)**

I- NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Cơ quan quản lý Nhà nước, cơ quan sự nghiệp, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội (gọi chung là cơ quan hành chính sự nghiệp) được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động và các doanh nghiệp Nhà nước theo quy định của Quyết định này được trang cấp hoặc mua xe ô tô để đưa đón cán bộ và dùng vào các công việc chung.

Đối với các cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và đội xe phục vụ lễ tân đối ngoại Nhà nước thực hiện theo quy định riêng của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Xe ô tô dùng trong các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp Nhà nước được điều chỉnh trong quy định này bao gồm xe ô tô từ 15 chỗ ngồi trở xuống và xe ô tô chuyên dùng được hình thành từ nguồn vốn ngân sách, có nguồn gốc ngân sách (kể cả viện trợ, quà biếu của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước hoặc được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật, các dự án, chương trình khi kết thúc, chuyển giao xe ô tô cho các cơ quan hành chính sự nghiệp) và xe mua sắm từ nguồn vốn của doanh nghiệp nhà nước.

Điều 3.

1. Các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước căn cứ vào số xe ô tô hiện đang quản lý, sử dụng để bố trí phục vụ các đồng chí lãnh đạo có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô theo chức danh và phục vụ chung của cơ quan theo đúng Quyết định này.

2. Từng bước Nhà nước trang cấp xe ô tô cho các cơ quan hành chính sự nghiệp theo khả năng ngân sách hàng năm của mỗi cấp.

3. Các doanh nghiệp Nhà nước tùy theo khả năng tài chính của từng doanh nghiệp thực hiện việc mua sắm xe ô tô theo đúng tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô quy định tại Quyết định này.

Điều 4.

1. Xe ô tô phục vụ nhu cầu công tác của các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước phải được quản lý, sử dụng theo đúng tiêu chuẩn, định mức và mức giá quy định tại Quyết định này và các quy định khác của Nhà nước.

2. Các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước được Nhà nước giao quản lý, sử dụng xe ô tô nếu không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tuyệt đối không được:

a) Bán, trao đổi, tặng, cho bất cứ tổ chức, cá nhân nào;

b) Sử dụng xe ô tô phục vụ việc riêng, cho thuê.

3. Nghiêm cấm sử dụng tùy tiện xe ô tô của Nhà nước vào mục đích cá nhân. Trong trường hợp có yêu cầu sử dụng xe ô tô của Nhà nước vào việc riêng thì người sử dụng xe phải tự chịu chi phí vận hành xe theo đúng quy định của Bộ Tài chính.

II. TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG XE Ô TÔ CON

Điều 5. Các chức danh sau được trang bị sử dụng thường xuyên một xe ô tô con (kể cả khi nghỉ hưu):

1. Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng;

2. Chủ tịch nước;

3. Thủ tướng Chính phủ;

4. Chủ tịch Quốc hội;

5. Những trường hợp khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 6. Các chức danh được sử dụng thường xuyên trong thời gian công tác một xe ô tô con lắp ráp trong nước với mức giá mua mới tối đa 600 triệu đồng/một xe quy định như sau:

1. Ủy viên Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước, Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch Quốc hội;

2. Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

3. Trưởng Ban của Đảng ở Trung ương, Chủ tịch Hội đồng dân tộc của Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Chủ nhiệm các Ủy ban của Quốc hội, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước;

4. Bộ trưởng, các chức danh tương đương thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương; Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam;

5. Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 7. Các chức danh được sử dụng một xe ô tô con lắp ráp trong nước với mức giá mua mới tối đa 500 triệu đồng/một xe để đưa đón từ nơi ở tới nơi làm việc hàng ngày và đi công tác cụ thể như sau:

1. Phó Trưởng Ban của Đảng ở Trung ương, Phó Chủ tịch Hội đồng dân tộc của Quốc hội, Phó Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

2. Thứ trưởng, chuyên gia cao cấp của Chính phủ, cán bộ giữ chức vụ có hệ số phục cấp chức vụ lãnh đạo từ 1,1 trở lên của các cơ quan hành chính sự nghiệp và các chức danh tương đương thuộc tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội;

3. Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (trừ thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh), Phó Bí thư, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 8. Xe ô tô con sử dụng cho các chức danh quy định tại Điều 5, Điều 6 và Điều 7 Quyết định này được thay thế khi đã sử dụng từ 10 vạn km trở lên.

III. TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC XE Ô TÔ SỬ DỤNG CHUNG CỦA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP VÀ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

Điều 9. Các cơ quan hành chính sự nghiệp tùy theo chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, từng cấp và từng cơ quan được Nhà nước trang bị xe ô tô sử dụng chung để đưa đón cán bộ, công chức, nhân viên khi đi công tác theo quy định như sau:

1. Đối với cán bộ quản lý cấp Tổng cục, Cục, Vụ, Viện và cán bộ giữ các chức vụ lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ 0,5 đến dưới 1,1 và ngạch công chức từ chuyên viên cao cấp thuộc Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Văn phòng Quốc hội, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội trong trường hợp thật cần thiết (giải quyết công việc gấp, làm việc với khách nước ngoài, công tác theo đoàn...) được bố trí xe ô tô con đi công tác trong nội thành, nội thị và khi đi công tác ngoài phạm vi nội thành, nội thị; không được bố trí xe đưa đón từ nơi ở đến nơi làm việc.

2. Đối với cán bộ quản lý cấp Trưởng, Phó các Sở, Ban, ngành và cấp tương đương ở cấp tỉnh, Bí thư, Phó bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch huyện và cấp tương đương có hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ 0,5 trở lên và chuyên viên cao cấp được bố trí xe ô tô con khi đi công tác trong và ngoài tỉnh.

3. Đối với cán bộ, công chức, nhân viên khác được cử đi công tác, căn cứ vào tính cấp bách, khẩn trương của công việc Thủ trưởng cơ quan có thể bố trí xe cho cán bộ, công chức, nhân viên đi công tác.

Xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan hành chính sự nghiệp là loại xe từ 5 đến 15 chỗ ngồi được lắp ráp trong nước (trừ trường hợp đặc biệt được Thủ tướng Chính phủ cho phép mua xe nhập ngoại).

Điều 10. Xe ô tô phục vụ việc đưa đón cán bộ, công chức, nhân viên đi công tác của các cơ quan hành chính sự nghiệp ở Trung ương được trang bị theo mức sau:

1. Đối với các đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở cấp Trung ương như Văn phòng, Vụ, Ban và các tổ chức tương đương (gọi chung là đơn vị công tác) tùy theo chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu thường xuyên phải đi công tác, quy mô tổ chức, biên chế được duyệt của mỗi cơ quan được trang bị xe ô tô theo các mức sau:

a) Đối với các cơ quan có số lượng cán bộ, công chức, nhân viên trong biên chế được duyệt từ 20 người trở lên cho một đơn vị công tác và có số ngày - người đi công tác ngoài phạm vi nội thành, nội thị từ trên 50% tổng số ngày - người của cơ quan trong một năm thì hai đơn vị công tác được trang bị 01 xe ô tô với mức giá mua mới không quá 400 triệu đồng cho một xe.

b) Đối với các cơ quan khác, thì ba đơn vị công tác được trang bị một xe với mức giá mua mới không quá 400 triệu đồng cho một xe.

2. Tổng cục, Cục và các tổ chức tương đương trực thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ được trang bị xe theo những mức:

Mỗi Tổng cục, Cục và các tổ chức tương đương trực thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ được trang bị nhiều nhất ba xe với mức giá mua mới không quá 400 triệu đồng/một xe.

Mỗi Cục trực thuộc Tổng cục và các tổ chức tương đương trực thuộc Bộ được trang bị nhiều nhất là hai xe với mức giá mua mới không quá 350 triệu đồng/một xe.

3. Đối với các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp, bệnh viện, các Viện nghiên cứu và Trung tâm nghiên cứu trực thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tùy theo quy mô đào tạo, nghiên cứu, quy mô giường bệnh mỗi đơn vị được trang bị nhiều nhất là ba xe với mức giá mua mới không quá 400 triệu đồng/một xe để phục vụ nhu cầu công tác chung cho các đồng chí lãnh đạo và cán bộ, công chức, nhân viên của cơ quan (không kể xe ca, xe cứu thương, xe tải, xe chuyên dùng khác).

4. Đối với các tổ chức không được ngân sách nhà nước cân đối kinh phí hoạt động theo quy định tại Điều 11 của Luật Ngân sách Nhà nước nếu cần trang bị xe ô tô từ nguồn ngân sách nhà nước phải được Thủ tướng Chính phủ quyết định cụ thể.

Điều 11. Xe ô tô phục vụ công tác của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài: